

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1 - MÔN SINH HỌC 12

THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

CẤU TRÚC

1. Mức độ đề: 40% nhận biết; 30% thông hiểu; 30% vận dụng.

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7,0 ĐIỂM)

1. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn; 1 lựa chọn đúng/đúng nhất: 12 câu = 12 ý = 3,0 điểm.

2. Trắc nghiệm dạng Đúng/Sai: 2 câu = 8 ý = 2,0 điểm.

3. Trắc nghiệm dạng trả lời ngắn: 4 câu = 2,0 điểm.

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)

Tự luận: 2 câu = 3,0 điểm.

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tỉ lệ % điểm	
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ Đúng/Sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận				
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD		
1	I. Di truyền phân tử	ND 1. DNA và cơ chế tái bản DNA		1									1a			7,5%
		ND 2. Gene, quá trình truyền đạt thông tin di truyền và hệ gene	1										1b			7,5%
		ND 3. Đột biến gene	1													2,5%
		ND 5. Công nghệ gene		1												2,5%
2		ND 1. Cấu trúc và chức năng của NST								1						2,5%

	II. Di truyền NST	ND 2. Học thuyết di truyền của Mendel	2	1						1				12,5%	
		ND 3. Mở rộng học thuyết Mendel	1				2	2						12,5%	
		ND 4. Di truyền giới tính và di truyền liên kết với giới tính	2	1									1	17,5%	
		ND 5. Liên kết gene và hoán vị gene								1		1		15%	
		ND 6. Đột biến nhiễm sắc thể	1				2	2			1			17,5%	
Tổng số câu			8	4			4	4		2	2	2	1		
Tổng số điểm			3			2			2			3			
Tỉ lệ %			30			20			20			30			100%

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC 2025- 2026

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			"Đúng-Sai"			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	I. Di truyền phân tử	ND 1. DNA và cơ chế tái bản DNA	- Biết: + Nêu được cấu trúc hoá học của phân tử DNA Và chức										1a		
			- Hiểu: + Hiểu được nguyên tắc bổ sung và bán bảo toàn		I.1										
		ND2. Gene, hệ gene và quá trình truyền đạt thông tin di truyền	- Biết: + Khái niệm gene và cấu trúc của gene + Nêu được đặc điểm mã di truyền	I.2									1b		
		ND 4. Đột biến gene	- Biết: + Nêu được khái niệm đột biến gene, đột biến điểm và thể đột biến	I.3											
		ND5. Công nghệ gene	- Hiểu: + Xác định được thành tựu công nghệ gene		I.4										
2	II: Di truyền NST	ND 1. Cấu trúc và chức năng NST	- Hiểu: + Xác định được các đơn vị cấu trúc nên NST dựa vào hình vẽ								III.1				
		ND 2. Học thuyết di truyền Mendel	- Biết: + Trình bày được thí nghiệm phép lai một tính trạng Mendel + Trình bày được nội dung qui luật phân li của Mendel	I.5 I.7											
			- Hiểu: + Xác định được kiểu hình dựa vào kiểu gene và ngược lại.		I.6										
			- Vận dụng: + Vận dụng qui luật di truyền Mendel vào thực tiễn									III.2			
		ND3. Mở rộng học	- Biết: + Nhận biết được qui luật tương tác giữa các allele của cùng một gene - Hiểu:	I.8											

		thuyết Mendel	+ Hiểu được kiểu tương tác giữa các allele thuộc các gene khác nhau. + Dựa vào kiểu tương tác có thể xác định kiểu hình của 1 kiểu gene					II.2b							
			- Vận dụng: + Giải thích, xác định được tỉ lệ kiểu hình khi sản phẩm của các gene tương tác gián tiếp với nhau.					II.2c II.2d							
		ND 4. Di truyền giới tính và di truyền liên kết với giới tính	- Biết: + Thí nghiệm qui luật di truyền liên kết giới tính + Nhận biết qui luật di truyền khi gene nằm trên NST X hoặc Y	I.9 I.10											
			- Hiểu: + Xác định loài sinh vật dựa vào cặp NST giới tính		I.11										
			- Vận dụng: + Vận dụng qui luật di truyền liên kết giới tính để giải thích hiện tượng thực tiễn											Câu 3	
		ND 5. Liên kết gene và hoán vị gene	- Biết: + Trình bày được cơ sở tế bào học và vai trò liên kết gene và hoán vị gene									Câu 2			
			- Hiểu: + Xác định tần số hoán vị gene							III. 4					
		ND 6. Đột biến nhiễm sắc thể	- Biết: + Nhận biết các dạng đột biến nhiễm sắc thể	I.12											
			- Hiểu: + Xác định thể đột biến dựa vào sự thay đổi nhiễm sắc thể trong tế bào + Dựa vào hình vẽ xác định dạng đột biến, các thay đổi liên quan					II.1a II.1b		III.3					
			- Vận dụng: + Dựa vào hình vẽ bộ NST bất thường để xác định dạng đột biến, cơ chế phát sinh, hậu quả đột biến						II.1c II.1d						
Tổng số câu			8	4			4	4		2	2	2		1	
Tổng số điểm			3			2			2			3			
Tỉ lệ %			30			20			20			30			